**TUẦN 9**

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 1+2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

-Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Hát tập thể.

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Luyện tập:**

**\*Hoạt động 1:** Tìm tên bài đọc tương ứng với nội dung của bài:

- HS đọc yêu cầu

- Tổ chức báo cáo kết quả bằng trò chơi: “Hiểu ý đồng đội”:

+ Mỗi nhóm cử 5 bạn chơi.

+ Bạn số 1 lên chọn và gắn một cánh hoa vàng thì ngay lập tức bạn số 2 phải đọc nhanh tên bài đọc có trên cánh hoa và chọn ND tương ứng trên cánh hoa màu hồng gắn vào bên cạnh.

+ Hết thời gian, nhóm nào có đáp án đúng nhiều nhất là nhóm chiến thắng.

- HS chơi

- GV nhận xét, kết luận.

**\*Hoạt động 2:** Chọn một bài trong cánh hoa và luyện đọc:

- HS lựa chọn một bài đọc trong cánh hoa mà em thích,

- HS luyện đọc trong nhóm và nêu hiểu biết của mình về bài đọc đó.

- HS chia sẻ

- GV nhận xét, kết luận.

**\*Hoạt động 3: Hệ thống lại tên chủ đề và các bài đọc:**

- HS nêu yêu cầu

- HS thảo luận nhóm, thống kê tên các chủ điểm đã học và các bài đọc có trong từng chủ điểm đó.

- Các nhóm báo cáo kết quả.

- Nhận xét, kết luận.

**3. Vận dụng:**

- HS tham gia trò chơi: “*Đuổi hình bắt chữ”.*

- HS quan sát và có thể dựa vào gợi ý của GV để đoán chữ.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

-------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe-viết đúng : Cô giáo lớp em (2 khổ thơ đầu)

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

-Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Hát, vận động tập thể.

- Giới thiệu bài*.*

**2. Luyện tập:**

**Hoạt động 1:Nghe-viết: Cô giáo lớp em (2 khổ thơ đầu):**

-Đọc đoạn nghe – viết.

+ HS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:

+Khi đến lớp bạn nhỏ thấy ai?

+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa? Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

- Đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.

- HS nghe GV đọc, HS viết bài vào vở ôli.

- HS soát lỗi chính tả.

- GV nhận xét, kết luận

**\*Hoạt động 2: chơi trò chơi: “Đoán từ”:**

- HS đọc yêu cầu

- HS hoạt động theo nhóm. Mỗi nhóm ghi đáp án của mình vào bảng con.

- Nhóm nào hoàn thành trước và làm đúng nhiều câu nhất sẽ thắng.

- GV nhận xét, kết luận.

**3. Vận dụng:**

- Chia sẻ bài học hôm nay với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Hát, vận động tập thể.

- Giới thiệu bài*.*

**2. Luyện tập:**

Bài 5: Viết tên đồ vật trong mỗi hình

- HS đọc yêu cầu

- HS quan sát hình và viết vào vở (hoạt động cá nhân)

- HS chia sẻ đáp án

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

Bài 6: Hỏi đáp về công dụng các đồ vật ở bài tập 5

- HS đọc đề bài

- HS làm việc theo cặp đôi,

- Các cặp đôi chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 7: Ghép các từ để tạo 4 câu nêu đặc điểm

- HS đọc yêu cầu

- HS làm bài vào vở (hoạt động cá nhân)

- HS chia sẻ đáp án

- Nhận xét, tuyên dương.

**3. Vận dụng:**

- Chia sẻ bài học hôm nay với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I. (Tiết 5+6)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học. Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ vềđồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật.

-Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**-** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** HS hát tập thể.

**2. Luyện tập:**

**\*Hoạt động 1: đóng vai, nói và đáp trong 4 tình huống:**

- HS đọc yêu cầu

- HS làm việc cặp đôi.

VD: a. Nhờ bạn nhặt giúp cái bút bị rơi:

Cậu nhặt giúp tớ cái bút được không?

Cậu nhặt hộ tớ cái bút với!...

Ừ. Đợi tớ chút. Tớ sẽ nhặt giúp cậu.

- Các cặp đôi lên bảng sắm vai.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

**\*Hoạt động 2: Mỗi câu ở cột A thuộc kiểu câu nào ở cột B?**

- HS đọc yêu cầu

- HS làm việc nhóm, hướng dẫn HS thực hiện các công việc:

- HS báo cáo kết quả.

- HS cùng GV nhận xét, chốt đáp án.

+ Bác An là nông dân. -> Câu giới thiệu

+ Bác đang gặt lúa. -> Câu nêu hoạt động

+ Bác rất chăm chỉ và cẩn thận. -> Câu nêu đặc điểm.

**3. Vận dụng :**- Chia sẻ bài học hôm nay với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 **TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 7+8)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học. Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ vềđồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật.

-Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**-** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát tập thể.

- GV giới thiệu bài

**2. Luyện tập :**

**\*Hoạt động 1: Nhìn tranh và nói tên câu chuyện:**

- HS đọc yêu cầu

- HS quan sát tranh và thảo luận nhóm về tên các câu chuyện trong tranh.

- HS báo cáo kết quả bằng trò chơi: Đuổi hình bắt chữ. Gv đưa tranh , HS nói nhanh tên câu chuyên tương ứng.

*+* Tranh 1. Truyện Chú đỗ con;

+ Tranh 2. Truyện Cậu bé ham học;

+ Tranh 3. Truyện Niềm vui của Bi và Bống;

+ Tranh 4. Truyện Em có xinh không?

- GV chốt các đáp án.

**\*Hoạt động 2: Chọn một câu chuyện để kể trong nhóm:**

- HS đọc yêu cầu

- GV cho mỗi nhóm chọn một câu chuyện để kể trong nhóm.

- HS chia sẻ theo nhóm

- Nhận xét, bình chọn nhóm kể chuyện hay nhất, kết luận.

**\*Hoạt động 3: Cùng bạn hỏi - đáp về những câu chuyện em và bạn vừa kể.**

- HS đọc yêu cầu

- HS làm việc cặp đôi, thực hiện yêu cầu: Một HS hỏi, một HS trả lời về câu chuyện vừa kể, sau đó đổi vai.

VD: - Truyện “Niềm vui của Bi và Bống” có mấy nhân vật?

Có hai nhân vật, đó là Bivà Bống. - Bạn có thích câu chuyện này không? Vì sao?

Tớ thích câu chuyện này vì nó rất có ý nghĩa.

- HS chia sẻ

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

**3. Vận dụng:** - Kể lại một câu chuyện cho người thân nghe.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 9)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ vềđồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, cầu nêu đặc điểm; viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng Power point.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**  HS hát.

**2. Luyện tập:**

**\**Hoạt động 1. Đọc câu chuyện: Bó đũa, trả lời câu hỏi và thực hiện yêu cầu:***

- HS đọc yêu cầu

- HS hoạt động cá nhân: HS tự đọc thầm Câu chuyện bó đũa. Sau đó làm bài tập.

a. Khi lớn lên, tình cảm giữa anh và em thế nào?

b. Người cha nghĩ ra cách gì để khuyên bảo các con?

c. Vì sao bốn người con không bẻ gãy được bó đũa?

d. Người cha bẻ gãy bó đũa bằng cách nào?

e. Người cha muốn khuyên các con điều gì?

h. Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

+ Từ chỉ sự vật: nhà, bó đũa, túi.

+ Từ chỉ hoạt động: gọi, đặt, bẻ, nói.

- HS báo cáo kết quả.

- Nhận xét, bổ sung, kết luận.

**\*Hoạt động 2. Viết 3 – 4 câu tả một đồ dùng học tập của em:**

- HS đọc yêu cầu

- Đọc, trả lời gợi ý trong nhóm đôi.

+ Đổ vật em muốn giới thiệu là cái quạt máy.

+ Đồ vật này do bố em mua vào đầu mùa hè.

+ Từ ngày có cái quạt máy, em thấy mùa hè đỡ nóng bức hẳn.

- HS làm bài và chia sẻ bài.

- Nhận xét, tuyên dương HS, kết luận.

**3. Vận dụng:** - Chia sẻ đoạn văn với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa học kì I (Tiết 10)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ vềđồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, cầu nêu đặc điểm; viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Vở bài tập.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát tập thể.

- GV giới thiệu

**2. Luyện tập:**

**\*Hoạt động 1:**  HS đọc yêu cầu

- HS làm bàicá nhân

- HSchia sẻ bài trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương HS, kết luận.

**\*Hoạt động 2: Ghi chép các thông tin về câu chuyện mà em đã biết vào vở:**

- HS đọc yêu cầu

- HS thảo luận nhóm 2 về cuốn sách mình đã đọc.

+ Tên cuốn sách em đã đọc là gì?

+ Tác giả của cuốn sách là ai?

+ Điềuem thấy thú vị nhất trong cuốn sách là gì?

- HS báo cáo.

- Nhận xét, khen ngợi, động viên HS, kết luận.

**3. Vận dụng:**

- Khuyến khích HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe.

- Nhận xét tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………